

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43/2024/HS-ST**

Ngày : 26/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Lan Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Mai

2. Bà Nguyễn Thị Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Như Quỳnh - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2024/TLST – HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

HUỲNH VĂN Q; sinh ngày 18 tháng 5 năm 1983 tại Bến Tre; nơi đăng ký thường trú: 3 Ấp P, T, Chợ L, Bến Tre; nơi cư trú: 3 T, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Phật giáo; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn K, sinh năm: 1934 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1962; có vợ: Nguyễn Thị Cẩm T1, sinh năm: 1992 và 01 người con sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 05/01/2024 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 15/12/2023, tại trước phòng trọ số 4 địa chỉ số C T, Phường D, T, Đội Cảnh sát kinh tế Công an quận T phối hợp Công an P,

quận T kiểm tra phát hiện Huỳnh Văn Q đang có hành vi cất giấu 50 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu ESSE loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất.

Qua khám xét nơi cư trú của Huỳnh Văn Q tại phòng trọ số 4 địa chỉ 3 T, Phường D, T tạm giữ: 1.395 bao thuốc lá điều các loại hiệu ESSE, 555, ZEST..., loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất; không hóa đơn, chứng từ và 134 bao Cigar hiệu B, DD loại 5 điều/bao, do nước ngoài sản xuất; không hóa đơn, chứng từ.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Văn Q khai nhận: Khoảng đầu tháng 12/2023, do có nhu cầu mua bán thuốc lá điều nhập lậu kiếm lời nên Q đến khu vực bến xe thuộc Phường T, quận T gặp người tên T2 thỏa thuận mua thuốc lá điều nhập lậu. Sau khi mua được thuốc lá, Q đem về cất giấu tại phòng ở số D địa chỉ số C T, Phường D, T để đem ra khu vực đường T, phường D, quận T lẻ kiếm lời. Thuốc lá nhập lậu hiệu E mua 21.000 đồng/bao, sẽ bán 23.000 đồng/bao; Hiệu R mua 18.500 đồng/bao, sẽ bán 21.000 đồng/bao; Hiệu M mua 16.000 đồng/bao, sẽ bán 18.000 đồng/bao; Các loại thuốc còn lại mua 16.000 đồng/bao sẽ bán 18.000 đồng/bao; riêng Cigar hiệu B, DD mua 30.000 đồng/bao và đang chờ giá thị trường để bán. Toàn bộ số thuốc lá điều nhập lậu trên Quý chưa bán được thì bị Công an quận T phát hiện thu giữ. Quý không biết nhân thân lai lịch cũng như không có số điện thoại của đối tượng tên T2.

Ngày 25/12/2023, H có công văn số 238/CV-2023 HHTLVN về việc thẩm định thuốc lá điều ngoại nhập lậu: 19 mẫu cây thuốc lá điều có các nhãn hiệu: Zest M, Z, Z1, R, 555 State E, 555 Mandarin D, E, R1, M, M1, F, Deorge K and S, C1, C2, D1, J, D2; B và DD do Công an quận T cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu.

Tại Kết luận giám định số 358/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H: 445 điều cigar hiệu B có khối lượng 1604,22 gam; 225 điều cigar hiệu DD có khối lượng 770,67 gam. Tổng khối lượng Cigar tạm giữ của Q là: 2.347,89 gam. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định: Đối với thuốc lá xì gà nhập lậu được quy đổi 20g tương đương với 01 bao, quy đổi 2.347,89 gam Cigar tương đương 118 bao. Do vậy, tổng số lượng thuốc lá điều nhập lậu của Huỳnh Văn Q gồm: 1.445 bao thuốc lá điều nhập lậu và 118 bao (Được quy đổi từ cigar) là 1.563 bao thuốc lá điều nhập lậu.

Vật chứng thu giữ:

- 1.445 bao thuốc lá điều các loại hiệu E, 555, Z..., loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất; không hóa đơn, chứng từ;
- 134 bao Cigar hiệu B, DD; loại 5 điều/bao, do nước ngoài sản xuất; không hóa đơn, chứng từ.
- 01 điện thoại di động hiệu N 105 – tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 tủ dùng để chứa thuốc lá điều nhập lậu.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS-TB ngày 22 tháng 02 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn Q về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, cụ thể:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tù mà xử phạt tiền bị cáo từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng vụ án:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 1.445 bao thuốc lá điều các loại hiệu E, 555, Z..., loại 20 điếu/bao, do nước ngoài sản xuất - không hóa đơn, chứng từ; 134 bao Cigar hiệu B, DD; loại 5 điếu/bao, do nước ngoài sản xuất - không hóa đơn, chứng từ.

Đề nghị sung vào công quỹ: 01 tủ dùng để chứa thuốc lá điều nhập lậu.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu N 105 – tình trạng đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận, tranh tụng với Viện kiểm sát; bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa những sai lầm của bản thân để có điều kiện chăm lo cho gia đình, bị cáo xác nhận có khả năng thực hiện được hình phạt tiền như phần luận tội của Viện Kiểm sát đã nêu nếu trong trường hợp bị phạt tiền, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ được Công an quận T lập, thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T ra quyết định tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với các bị cáo Huỳnh Văn Q về hành vi “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải

quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phân xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng; nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Văn Q có hành vi mua bán 1.445 bao thuốc lá điều các loại hiệu E, 555, Z..., loại 20 điếu/bao và 134 bao Cigar hiệu B, DD loại 5 điếu/bao, căn cứ theo kết luận giám định số 358/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H thì tổng số lượng thuốc lá điều nhập lậu của Huỳnh Văn Q gồm: 1.445 bao thuốc lá điều nhập lậu và 118 bao (được quy đổi từ cigar) là 1.563 bao thuốc lá điều nhập lậu nhằm mục đích thu lợi bất chính. Căn cứ vào Công văn số 238/CV-2023 HHTLVN ngày 25/12/2023 của H xác định đây là thuốc lá điều nhập lậu. Từ đó cho thấy hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật về buôn bán hàng hóa bị cấm lưu thông, mua bán, trao đổi theo quy định của pháp luật (thuốc lá điều nhập lậu), nên đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Buôn bán hàng cấm”, thuộc trường hợp “Buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời qua phân phân tích, đánh giá, nhận định của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ Viện kiểm sát viện dẫn làm cơ sở chứng minh hành vi phạm tội để đề nghị truy tố, xử phạt bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đến xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, gây khó khăn trong công tác quản lý kinh tế, hàng hóa; Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và biết rõ việc mua bán hàng cấm, hàng không có nguồn gốc xuất xứ và chứng từ hợp pháp với số lượng lớn là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội giản đơn, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình; trong quá trình điều tra, bị cáo đã bị bắt tạm giam từ ngày 05/01/2024 đến nay cũng đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó, không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù nên quyết định áp dụng hình phạt tiền là

hình phạt chính đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và thu ngân sách Nhà nước cũng như ý kiến đề xuất của Viện Kiểm sát là phù hợp.

Tuyên bố trả tự do cho bị cáo ngay sau khi kết thúc phiên tòa ngày 26/3/2024 nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

Đối với đối tượng tên T2 là người thực hiện hành vi bán thuốc lá điều nhập lậu cho Huỳnh Văn Q, Q không biết nhân thân lai lịch cũng như không có số điện thoại của đối tượng tên T2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T chưa làm việc được khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[4] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: vật chứng theo Bảng kê vật chứng số 01/VKS-TB ngày 22/02/2024 đính kèm theo cáo trạng số 48/CT-VKS-TB ngày 22/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, cụ thể:

- 70 Bao thuốc lá điều hiệu Z M, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 41 Bao thuốc lá điều hiệu Z1, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 80 Bao thuốc lá điều hiệu Z2, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 101 Bao thuốc lá điều hiệu R, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 20 Bao thuốc lá điều hiệu 555 St E, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 07 Bao thuốc lá điều hiệu 555 M d, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 667 Bao thuốc lá điều hiệu E, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 30 Bao thuốc lá điều hiệu RM, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 81 Bao thuốc lá điều hiệu M1, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không có hóa đơn chứng từ.

- 120 Bao thuốc lá điều hiệu M2, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 30 Bao thuốc lá điều hiệu F, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 20 Bao thuốc lá điều hiệu G, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 21 Bao thuốc lá điều hiệu C, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 113 Bao thuốc lá điều hiệu CH, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 14 Bao thuốc lá điều hiệu DA, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 19 Bao thuốc lá điều hiệu J, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 11 Bao thuốc lá điều hiệu D, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 89 Bao Cigar hiệu B, loại 5 điều/ bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 45 Bao Cigar hiệu DD, loại 5 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

Sung vào công quỹ nhà nước: 01 tủ dùng để chứa thuốc lá điều nhập lậu.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu N 105, số IMEI: 356936090615373 – tình trạng đã qua sử dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 190, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí, lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[1] Tuyên bố:

- Bị cáo **Huỳnh Văn Q** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Xử phạt **Huỳnh Văn Q** 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng.

- Trả tự do cho bị cáo **Huỳnh Văn Q** ngay sau khi kết thúc phiên tòa ngày 26/3/2024 nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội khác.

[2] Xử lý vật chứng của vụ án – Thi hành theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 69/BB/2024 ngày 19/3/2024 giữa Công an quận T và Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình – cụ thể:

Tịch thu tiêu hủy:

70 Bao thuốc lá điều hiệu Z M, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 41 Bao thuốc lá điều hiệu Z1, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 80 Bao thuốc lá điều hiệu Z2, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 101 Bao thuốc lá điều hiệu R, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 20 Bao thuốc lá điều hiệu 555 St E, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 07 Bao thuốc lá điều hiệu 555 M d, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 667 Bao thuốc lá điều hiệu E, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 30 Bao thuốc lá điều hiệu RM, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 81 Bao thuốc lá điều hiệu M1, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không có hóa đơn chứng từ.

- 120 Bao thuốc lá điều hiệu M2, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 30 Bao thuốc lá điều hiệu F, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 20 Bao thuốc lá điều hiệu G, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 21 Bao thuốc lá điều hiệu C, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 113 Bao thuốc lá điều hiệu CH, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 14 Bao thuốc lá điều hiệu DA, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 19 Bao thuốc lá điều hiệu J, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hoá đơn chứng từ.

- 11 Bao thuốc lá điều hiệu D, loại 20 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 89 Bao Cigar hiệu B, loại 5 điều/ bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

- 45 Bao Cigar hiệu DD, loại 5 điều/bao, do nước ngoài sản xuất, không hóa đơn chứng từ.

Sung vào công quỹ nhà nước: 01 tủ dùng để chứa thuốc lá điều nhập lậu.

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, số IMEI: 356936090615373 – tình trạng đã qua sử dụng.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người ĐDHP bị hại;
- Người có QL,NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Lan Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người ĐDHP bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Lan Ngọc

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA